

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 7 năm 2019

Số: 16/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2019/TLST-DS ngày 29/5/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Lệ T, địa chỉ: đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Quốc C, địa chỉ đường C, khóm D, phường Q, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trịnh Quốc C đồng ý trả cho bà Nguyễn Lệ T số tiền vốn vay là 263.175.000 đồng và tiền lãi vay là 102.423.375 đồng. Tổng cộng tiền vốn và lãi vay là 365.598.375 đồng.

2.2. Thời gian trả số tiền trên vào ngày 01/12/2019 (trả một lần).

Kể từ ngày bà Nguyễn Lệ T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Trịnh Quốc C còn phải trả lãi cho bà Nguyễn Lệ T theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trịnh Quốc C đồng ý chịu số tiền 9.139.959 đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Lệ T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.205.000 đồng theo biên lai thu số 0007736 ngày 21/5/2019 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thúy Uyên